

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Tên học phần:** CHUYÊN ĐỀ NHÂN VẬT MARK TWAIN ; **Mã số:**
- 2. Số tín chỉ:** 02.
- 3. Đối tượng:** Sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn, hệ chính quy.
- 4. Phân bố thời gian**

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bố số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	
1	13	2	0	0	15
2	12	3	0	0	15

5. Điều kiện tiên quyết:

Không

6. Mục tiêu học phần

- *Về kiến thức:*

Sinh viên hiểu, phân tích, đánh giá được nghệ thuật xây dựng nhân vật trong tác phẩm của Mark Twain, từ đó vận dụng, sáng tạo vào việc học tập, nghiên cứu Mark Twain nói riêng và văn học Mỹ nói chung.

- *Về kỹ năng:*

Bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng cảm thụ và phân tích nhân vật trong tiểu thuyết.

- *Về thái độ:*

Yêu mến trân trọng tinh hoa văn học các nước Tây Âu và Bắc Mỹ nói chung, Mark Twain nói riêng.

- *Về đáp ứng chuẩn đầu ra:*

Học phần này giúp sinh viên cảm thụ, phân tích và giảng dạy tốt các tác phẩm của Mark Twain.

7. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Học phần tập trung giới thiệu nghệ thuật xây dựng nhân vật trong tiểu thuyết Mark Twain dưới góc nhìn tự sự học, văn hóa học, bao gồm: nhân vật qua điểm nhìn dịch chuyển, nhân vật qua cái tôi du hành và nhân vật qua tiếng cười dân gian.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng;
- Sưu tầm, nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến nội dung của từng phần, từng chương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên;
- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1]. Dương Thị Ánh Tuyết (2016), *Nhân vật Mark Twain*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo:

[2]. Lê Huy Bắc (2003), *Văn học Mỹ*, NXB Đại học sư phạm, Hà Nội.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ khi lên lớp, kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần.

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị đầy đủ bài ở nhà - Tích cực xây dựng bài trên lớp	- Điểm danh, quan sát.	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	- Tích cực chuẩn bị các vấn đề liên quan đến nội dung chương trình để thảo luận nhóm. Bài tập: - Từ điểm nhìn bên ngoài của tiểu thuyết phiêu lưu đến điểm nhìn bên trong của tiểu thuyết tâm lý. - Nhân vật thẳng ngóc – minh triết. - Những con số biết cười.	- Chấm bài tập	Theo nhóm và cá nhân
3	Kiểm tra 1 tiết	- Viết	Theo cá nhân
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	- Viết hoặc tiểu luận	Theo cá nhân

11. Thang điểm đánh giá: thang điểm 10

Thang điểm 10 (với một số lẻ thập phân) được sử dụng để đánh giá các điểm kiểm tra học phần, điểm đánh giá thành phần, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng, cụ thể:

Nội dung	CCTĐ	KTTX	TKTHP
Trọng số (%)	5%	20%	50%

12. Nội dung chi tiết chương trình:

CHƯƠNG 1 CÁC HƯỚNG NGHIÊN CỨU VỀ MARK TWAIN (5 tiết: 5 LT)

- 1.1. Nghiên cứu về Mark Twain ở Việt Nam
- 1.2. Nghiên cứu về Mark Twain ở Nước ngoài

CHƯƠNG 2 NHÂN VẬT QUA ĐIỂM NHÌN DỊCH CHUYỂN (8 tiết: 7 LT; 1 BT)

- 2.1. Giới thuyết khái niệm điểm nhìn
- 2.2. Điểm nhìn người lớn sang điểm nhìn trẻ thơ trong *Tom Sawyer*
- 2.3. Điểm nhìn trẻ thơ sang điểm nhìn người lớn trong *Huck Finn*
- 2.4. Điểm nhìn thẳng góc – minh triết trong *Chàng ngốc Wilson*
- 2.5. Bài tập: Từ điểm nhìn bên ngoài của tiểu thuyết phiêu lưu đến điểm nhìn bên trong của tiểu thuyết tâm lý

CHƯƠNG 3 NHÂN VẬT QUA CÁI TÔI DU HÀNH (9 tiết: 7 LT; 2 BT)

- 3.1. Nhân vật hiệp sĩ
- 3.2. Nhân vật tẩu thoát
- 3.3. Bài tập: Nhân vật thẳng góc –minh triết

CHƯƠNG 4 NHÂN VẬT QUA TIẾNG CƯỜI DÂN GIAN (8 tiết: 6 LT; 2 BT)

- 4.1. Tiếng cười dân gian
- 4.2. Sự giễu nhại các tác phẩm ngôn từ
- 4.3. Ngôn ngữ suồng sã –quảng trường
- 4.4. Bài tập: Những con số biết cười
- 4.5. Kiểm tra

Quảng Bình, ngày tháng 01 năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng